

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **05/2022/QĐ-UBND**

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 14 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 643/TTr-SNV ngày 24 tháng 12 năm 2021 dự thảo Quyết định Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.

2. Bãi bỏ Quyết định số 53/2013/QĐ-UB ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, ấp, khu phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thọ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý cán bộ, công chức
ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**
*(Kèm theo Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008 được sửa đổi bổ sung bởi Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, có sự phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan có liên quan.

2. Công tác quản lý cán bộ, công chức ở cấp xã phải đảm bảo lãnh đạo thống nhất của cấp ủy đảng, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo tính ổn định trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã, không ngừng nâng cao chất lượng, từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

3. Nội dung phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã phải đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhằm phát huy trách nhiệm cá nhân, tập thể trong thực thi nhiệm vụ công việc.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý

1. Việc xây dựng quy hoạch cán bộ, công chức cấp xã; tuyển dụng, đánh giá tập sự, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức cấp xã.

2. Công tác điều động, tiếp nhận, xếp lương, nâng bậc lương, chuyển xếp lương, phụ cấp, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Thẩm quyền đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm, quyết định khen thưởng, xử lý kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã.

4. Quyết định thôi việc, thủ tục nghỉ hưu, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

5. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê cán bộ, công chức cấp xã.

6. Lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quản lý công chức cấp xã, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

2. Quyết định giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

3. Bố trí, hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

4. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

5. Chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã.

6. Giải quyết nghỉ hưu trước tuổi đối với cán bộ, công chức cấp xã không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm và theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

2. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.

3. Có ý kiến bằng văn bản đối với việc không thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã.

4. Có ý kiến bằng văn bản trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định điều động, tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và từ tỉnh khác đến tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

5. Quyết định tiếp nhận, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức từ các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và viên chức lãnh đạo quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện về cấp xã để bố trí chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng, tuyển dụng, quản lý và sử dụng, tổ chức

đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo thẩm quyền.

2. Hàng năm báo cáo, thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện.

3. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về cán bộ, công chức cấp xã.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức cấp xã hàng năm; kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã tại các đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của Bộ Nội vụ và các quy định khác có liên quan.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng, thành lập Hội đồng tuyển dụng (nếu có) và tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định. Trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

2. Phê duyệt kết quả tuyển dụng, quyết định tuyển dụng, hủy bỏ quyết định tuyển dụng, công nhận hết thời gian tập sự công chức cấp xã theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Bổ nhiệm Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp huyện.

4. Tuyển dụng công chức cấp xã không qua thi tuyển, xét tuyển đối với các trường hợp đặc biệt được quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Điều 6 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

5. Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch công chức cấp xã đối với các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Quyết định việc tiếp nhận trở lại giữ chức danh công chức cấp xã đối với các trường hợp cán bộ cấp xã khi thôi đảm nhiệm chức vụ (không trong thời hạn bị kỷ luật), nếu trước khi là cán bộ cấp xã đã là công chức.

7. Quyết định nâng bậc lương, chuyển xếp lương, phụ cấp thâm niên, phụ cấp chức vụ, thôi việc, nghỉ hưu, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định. Riêng chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, trước khi quyết định thôi việc phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

8. Điều động, biệt phái, tiếp nhận công chức cấp xã trong cùng đơn vị hành chính cấp huyện hoặc khác đơn vị hành chính cấp huyện theo yêu cầu nhiệm vụ. Riêng chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã trước khi điều động, tiếp nhận từ cấp xã này đến cấp xã khác phải được sự nhất trí bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nhận và văn bản của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện nơi nhận.

9. Điều động, tiếp nhận công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và từ tỉnh khác đến sau khi có ý kiến bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

10. Xem xét, quyết định việc thay đổi số lượng chức danh, chuyển đổi vị trí việc làm đối với công chức cấp xã khi có đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

11. Quy định cụ thể số lượng từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

12. Quyết định khen thưởng, xử lý kỷ luật cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

13. Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; quyết định điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ, công chức cấp xã; nhận xét, đánh giá hàng năm đối với cán bộ, công chức cấp xã.

2. Thực hiện chế độ, chính sách, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quy hoạch, tạo nguồn đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp huyện 02 bộ (lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã 01 bộ, gửi Phòng Nội vụ 01 bộ để quản lý và theo dõi).

4. Thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

6. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định các trường hợp điều chỉnh số lượng, chức danh, chuyển đổi vị trí công tác.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã hàng năm theo quy định để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

2. Phân công công chức cấp xã có cùng chuyên môn, nghiệp vụ hoặc công chức cấp xã có năng lực và kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn người tập sự.

3. Đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức và kết quả công việc của người tập sự. Trường hợp người tập sự đạt yêu cầu của chức danh công chức cấp xã thì có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận kết quả tập sự và xếp lương cho công chức cấp xã được tuyển dụng.

3. Có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với các trường hợp người tập sự không đáp ứng được yêu cầu của chức danh công chức tập sự hoặc bị xử lý kỷ luật từ khiên trách trở lên trong thời gian tập sự.

4. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã.

5. Chỉ đạo, quản lý công chức cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực được giao. Ngoài ra, có thể giao bổ sung một số nhiệm vụ khác cho công chức cấp xã ngoài lĩnh vực phụ trách của công chức cấp xã đó theo yêu cầu công việc hoặc sự chỉ đạo của cấp trên hoặc theo quy định của pháp luật.

6. Nhận xét, đánh giá hàng năm đối với cán bộ, công chức cấp xã và ký xác nhận bản kiểm điểm cuối năm. Riêng chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, trước khi đánh giá xếp loại phải có nhận xét đánh giá kết quả công tác quốc phòng, quân sự địa phương bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

7. Quyết định khen thưởng cán bộ, công chức cấp xã theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền xem xét, kỷ luật cán bộ, công chức cấp xã.

8. Quyết định cử (hoặc đồng ý) cho cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch, quy hoạch, nâng cao trình độ để đạt chuẩn theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức theo dõi và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã việc thực hiện các nội dung được phân cấp tại Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp tại Quy định này.

3. Các nội dung khác về quản lý cán bộ, công chức cấp xã không nêu trong Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với quy định./.